

**BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC HẠN VỪA**  
(Từ ngày 16 đến 31/8/ 2024)

**1.1. Miền núi phía Bắc**

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Mưa phân bố không đều, phổ biến 100-250mm, có nơi cao hơn; đặc biệt tại Bắc Quang (Hà Giang) đo được 683mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên sông Thao, sông Lô tăng so với tuần trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Thao tại Yên Bái thấp hơn TBNN cùng kỳ 20%, trên sông Lô tại Tuyên Quang cao hơn 204%.
<i>b. Dự báo, cảnh báo</i>
- Tổng lượng mưa: Phổ biến 130-230mm, có nơi cao hơn.
- Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Thao tại Yên Bái thấp hơn TBNN cùng kỳ 38%, trên sông Lô tại Tuyên Quang cao hơn 60%.

**1.2. Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ**

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Lượng mưa phổ biến từ 50-150mm, có nơi cao hơn; đặc biệt tại Móng Cái (Quảng Ninh) đo được 303mm.
- Trên sông Đà, lưu lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình cao hơn 45% so với 15 ngày qua; Tổng lượng dòng chảy đến hồ xấp xỉ TBNN cùng kỳ.
- Tổng lượng dòng chảy trên sông Cầu có xu thế tăng và tổng lượng dòng chảy trên sông Lục Nam ít biến đổi so với kỳ trước. Cụ thể: trên sông Cầu tại Gia Bả tổng lượng dòng chảy cao hơn TBNN là 140%; tổng lượng dòng chảy trên sông Lục Nam tại Chũ thấp hơn TBNN cùng kỳ là 34%.
- Trên sông Hồng, tổng lượng dòng chảy hạ lưu sông Hồng tăng so với thời kỳ trước do ảnh hưởng điều tiết của các thủy điện tuyến trên (hồ Hòa Bình đã mở 04 cửa xả đáy, hồ Tuyên Quang mở 03 cửa xả đáy và hồ Thác Bà mở 02 cửa xả mặt). Hiện nay hồ Tuyên Quang đang duy trì mở 01 cửa xả đáy, các hồ khác đã đóng cửa. Tổng lượng dòng chảy trên sông Hồng tại Hà Nội ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ 51%.

*b. Dự báo, cảnh báo*

- Tổng lượng mưa: Phổ biến 150-250mm, có nơi cao hơn.

- Trên sông Đà, lưu lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình sẽ biến đổi chậm; tổng lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình cao hơn TBNN 2%.

- Trên sông Cầu và sông Lục Nam có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ và một số đợt dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông Cầu tại Gia Bảy có khả năng cao hơn TBNN cùng kỳ là 35% và sông Lục Nam tại Chũ thấp hơn TBNN cùng kỳ là 35%.

- Tổng lượng dòng chảy hạ lưu sông Hồng sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết hồ chứa thượng lưu. Tổng lượng dòng chảy trên sông Hồng tại Hà Nội thấp hơn TBNN cùng kỳ 8%.

### **1.3. Bắc Trung Bộ**

*a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua*

- Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 20-70mm, có nơi trên 100mm; đặc biệt tại Hôi Xuân (Thanh Hóa) đo được 232mm.

- Tổng lượng dòng chảy: lưu lượng dòng chảy trên các sông ở Thanh Hóa ít biến đổi, các sông ở Nghệ An, Hà Tĩnh giảm so với nửa cuối tháng 7. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy cao hơn TBNN cùng kỳ khoảng 55%, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn khoảng 63%, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt cao hơn khoảng 57%, sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm cao hơn khoảng 60%.

*b. Dự báo, cảnh báo*

- Tổng lượng mưa: Phổ biến 100-200mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên các sông trong khu vực ít biến đổi so với nửa đầu tháng 8. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy ở mức xấp xỉ TBNN cùng kỳ, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn khoảng 70%, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt thấp hơn khoảng 49% sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn khoảng 69%.

### **1.4. Trung Trung Bộ**

*a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua*

- Tổng lượng mưa: Phân bố không đồng đều, phổ biến từ 10-50mm, có nơi cao hơn, đặc biệt như tại Nam Đông (Thừa Thiên Huế) 136mm.

- Tổng lượng dòng chảy: Dòng chảy trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi ít biến đổi. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch (Thừa Thiên Huế) cao hơn TBNN cùng kỳ 40%; sông Thu Bồn (Quảng Nam) cao hơn 86%; sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) cao hơn 53%.

*b. Dự báo, cảnh báo*

- Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 70-120mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy: Dòng chảy trên các sông khả năng có dao động vào thời kỳ cuối tháng và tăng cao hơn tuần trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch, sông Thu Bồn và sông Trà Khúc cao hơn TBNN cùng kỳ từ 59-75%.

### 1.5. Nam Trung Bộ

*a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua*

Tổng lượng mưa: Phân bố không đồng đều, phổ biến từ 5-30mm, có nơi cao hơn, đặc biệt La Gi (Bình Thuận) đo được 71mm.

Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên các sông có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông An Lão (Bình Định) thấp hơn 11% so với TBNN, sông Ba (Phú Yên) thấp hơn 74%, sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) cao hơn 54%, sông Lũy (Bình Thuận) cao hơn 101%, sông La Ngà (Bình Thuận) thấp hơn 76% so với TBNN.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 30-70mm, có nơi cao hơn.

Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên các sông có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông Ba thấp hơn 65% so với TBNN, sông Cái Nha Trang ở mức cao hơn 43% so với TBNN.

### 1.6. Tây Nguyên

*a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua*

- Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 50-130mm, có nơi cao hơn như tại Lăk (Đắk Lắk) 171mm.

- Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trung bình các sông trên khu vực phổ biến giảm so với tuần vừa qua, riêng sông Krông Búk và Cam Ly lưu lượng dòng chảy tăng. Tổng lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại trạm Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 87%, trên sông Krông Ana tại Giang Sơn ở mức xấp xỉ TBNN.

*b. Dự báo, cảnh báo*

- Tổng lượng mưa: Phổ biến 100-180mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần tới, lưu lượng dòng chảy trung bình các sông trên khu vực biến đổi theo xu thế tăng nhẹ so với tuần vừa qua. Tổng lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại trạm Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 87%, trên sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn ở mức tương đương TBNN.

**1.7. Nam Bộ**

*a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua*

- Tổng lượng mưa: Phân bố không đồng đều, phổ biến từ 50-150mm, có nơi cao hơn, đặc biệt tại Mỹ Tho (Tiền Giang) 219mm.

- Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm với xu thế lên dần.

*b. Dự báo, cảnh báo*

- Tổng lượng mưa: Phổ biến 100-200mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm với xu thế tăng dần. Trên sông Tiền tại Tân Châu ở mức cao hơn TBNN 15%, trên sông Hậu tại Châu Đốc ở mức tương đương TBNN.

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 01/9/2024**

**Tin phát lúc: 15h00**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**



**Phùng Tiến Dũng**

## Phụ lục

### Phụ lục 1: Bảng trị số tổng lượng nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Tổng lượng mưa dự báo từ ngày 16 đến ngày 31/8/2024

Sông	Trạm	Thực đo trong 15 ngày qua (mm)	So sánh với TBNN (%)	Dự báo trong 16 ngày tới (mm)	So sánh với TBNN (%)
<b>Đà</b>	Hồ Hòa Bình	152	-3	140-240	>5-10
<b>Thao</b>	Yên Bái	212	23	150-250	>5-10
<b>Lô</b>	Tuyên Quang	227	67	100-200	>5-10
<b>Hồng</b>	Hà Nội	123	-20	120-220	>5-10
<b>Cầu</b>	Gia Bảy	113	-20	150-250	>5-10
<b>Lục Nam</b>	Chũ	85	-32	100-180	>5-10
<b>Mã</b>	Cắm Thủy	232	47	150-250	xấp xỉ
<b>Cả</b>	Yên Thượng	12	-89	100-200	xấp xỉ
<b>La</b>	Hòa Duyệt	62	-56	80-160	<10-20
<b>Tả Trạch</b>	Thượng Nhật	136	46	70-140	<15-30
<b>Thu Bồn</b>	Nông Sơn	80	-8	80-160	<15-30
<b>Trà Khúc</b>	Sơn Giang	69	-14	60-120	<15-30
<b>Ba</b>	Củng Sơn	10	-57	20-40	<15-30
<b>Cái Nha Trang</b>	Đồng Trăng	23	-7	15-30	<10-20
<b>ĐăkBlá</b>	KonTum	136	-16	120-220	<5-15
<b>Srêpôk</b>	Giang Sơn	85	-48	100-180	<5-15
<b>Tiền</b>	Tân Châu	48	-29	50-80	xấp xỉ
<b>Hậu</b>	Châu Đốc	48	-29	70-130	xấp xỉ

Bảng 1.2: Tổng lượng nước dự báo từ ngày 16 đến ngày 31/8/2024

Đơn vị:  $10^6 m^3$

Sông	Trạm	Yếu tố đo	Thực đo	So sánh TBNN (%)	Dự báo	So sánh TBNN (%)
Đà	Hồ Hòa Bình	W	8023	>45	4700	>2
Thao	Yên Bái	W	1699	<20	1250	<38
Lô	Tuyên Quang	W	4771	>204	2626	>60
Cầu	Gia Bảy	W	533	>140	239	>35
Lục Nam	Chũ	W	147	<34	120	<35
Hồng	Hà Nội	W	10232	>51	5322	<8
Mã	Cẩm Thủy	W	1794	> 55%	1313	~ TBNN
Cả	Yên Thượng	W	338	< 63%	346	< 70%
La	Hòa Duyệt	W	61	< 57%	55	< 49%
Tả Trạch	Thượng Nhật	W	12	> 40	19.2	> 75
Thu Bồn	Nông Sơn	W	198	> 86	225	> 66
Trà Khúc	Sơn Giang	W	135	> 53	166	> 59
Ba	Củng Sơn	W	79	<74	97	<65
Cái N,T	Đồng Trăng	W	48	>54	55.3	>43
ĐăkBlá	KonTum	W	19.0	< 87%	22.1	< 87%
Srêpôk	Giang Sơn	W	113.7	~ TBNN	117.5	~ TBNN
Tiền	Tân Châu	W			28975	> 15
Hậu	Châu Đốc	W			5866	~ TBNN